

NHỮNG YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN XUNG ĐỘT TÂM LÝ TRONG TÌNH YÊU LỬA ĐÔI CỦA SINH VIÊN

Nguyễn Đình Mạnh

Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2.

I. Đặt vấn đề

Tình yêu đôi lứa - theo đúng nghĩa của nó - là một trong những tình cảm thiêng liêng, cao thượng, mãnh liệt và tuyệt vời nhất của con người. Nó là nguồn động viên to lớn giúp cho hai người có thể vượt qua mọi khó khăn, gian khổ để cùng nhau học tập, làm việc, phấn đấu, dựng xây hạnh phúc. Tuy nhiên, bên cạnh những giây phút lãng mạn, tràn ngập tình yêu thương là những thời khắc giận hờn, xung đột có ảnh hưởng rất lớn đến tâm trạng, sức khỏe, hoạt động của mỗi người trong cuộc. Xưa nay, nhân loại đã tốn không biết bao nhiêu công sức, trí tuệ, giấy mực... để khám phá, ca ngợi vẻ đẹp và sức cuốn hút lý lạ của tình yêu, đồng thời cũng muốn nghiên cứu để hạn chế sự “huỷ diệt” ghê gớm khi có “xung đột”, “đổi chiều” tan vỡ. Hơn nữa, tình yêu lứa đôi ở mỗi giai đoạn phát triển của xã hội loài người lại có những nét đặc trưng hết sức khác nhau, bởi lẽ “quan niệm về tình yêu đôi lứa cũng thay đổi theo sự thay đổi của những điều kiện xã hội - lịch sử” [5. tr. 53.]. Chính vì vậy, việc nghiên cứu những yếu tố có ảnh hưởng đến xung đột tâm lý trong tình yêu lứa đôi của thanh niên nói chung, của sinh viên nói riêng, trong thời điểm hết sức đặc biệt hiện nay - thời điểm đất nước chuyển từ cơ chế quan liêu, bao cấp sang nền kinh tế thị trường là vấn đề cần thiết. Trên cơ sở đó, chúng ta có thể nghiên cứu, đề xuất những cách thức điều chỉnh, giải quyết một cách có hiệu quả những mâu thuẫn, xung đột trong tình yêu cho sinh viên.

II. Phương pháp và khách thể nghiên cứu

Để có thể so sánh sự ảnh hưởng của các yếu tố chủ quan và khách quan dẫn đến xung đột tâm lý trong tình yêu lứa đôi của sinh viên, trước hết, chúng tôi tiến hành phân loại số khách thể nghiên cứu theo ba mức độ xung đột (MĐXD). Dựa vào ý kiến của các nhà tâm lý học, các chuyên gia tư vấn về tình yêu [1], [2], [3], [4], [5], chúng tôi đã xây dựng thang đo ba MĐXD tâm lý trong tình yêu gồm 24 items với các biểu hiện, tính chất và mức độ khác nhau của xung đột. Tiếp đó, chúng tôi xây dựng thang đo các yếu tố có ảnh hưởng đến xung đột tâm lý trong tình yêu gồm 72 items. Nhóm các yếu tố chủ quan gồm: 1) Lòng chung thủy; 2) Yếu tố tình dục; 3) Sự ghen tuông; 4) Quan điểm về mối quan hệ giữa tình yêu với hôn nhân; 5) Sự khác biệt

về nhu cầu giữa hai người; 6) Sự khác biệt về tính cách giữa hai người; 7) Sự khác biệt về khí chất giữa hai người; 8) Sự khác biệt về khả năng giữa hai người; 9) Sự khác biệt về hành vi giữa hai người. Nhóm các yếu tố khách quan gồm: 1) Cha, mẹ, anh, chị, họ hàng... ngăn cản; 2) Bạn bè, mọi người xung quanh dèm pha; 3) “Người thứ ba” xuất hiện. Ở mỗi thang đo, các item được yêu cầu khách thể nghiên cứu đánh giá theo 1 trong 4 mức độ phù hợp nhất đối với họ. (Bốn mức độ là: 1) Thường xuyên xảy ra = 4 điểm; 2) Nói chung là thường xuyên = 3 điểm; 3) Nói chung là không thường xuyên = 2 điểm; 4) Không bao giờ xảy ra = 1 điểm).

Khách thể nghiên cứu là 532 sinh viên (267 sinh viên nam và 265 sinh viên nữ) của 5 trường đại học: ĐHSPT Hà Nội 2; ĐHTD Hà Nội; ĐHTK Hà Nội; ĐHTL Hà Nội; ĐHTQ Hà Nội. Khảo sát được tiến hành từ tháng 6 đến tháng 12 năm 2004.

III. Kết quả nghiên cứu

1. Các mức độ xung đột tâm lý trong tình yêu lứa đôi của sinh viên

Các MĐXD được phân chia bởi mức độ của sự khác biệt, đối lập về nhận thức, quan điểm, thái độ, xu hướng, hành vi giữa hai người, sự can thiệp của gia đình, bạn bè, của “người thứ ba” cũng như ảnh hưởng của xung đột đến tâm trạng, sức khỏe, hoạt động và sự bền vững trong tình yêu của họ. Mức độ 1 (MĐXD thấp nhất) được xác định bởi 8 items, các mức độ 2 và 3, mỗi mức độ được xác định bởi 9 items. Như vậy, ở mỗi mức độ, những khách thể nào có điểm trung bình $\geq 1,5$ điểm thì mới được xác định là có xung đột ở mức độ ấy (nghĩa là, những khách thể này phải xác nhận ít nhất 50% số items là có biểu hiện xung đột ở tần suất “nói chung là không thường xuyên” và vừa phải có item biểu hiện yếu tố gây ra xung đột, vừa có item biểu hiện ảnh hưởng của xung đột đến tâm trạng, sức khỏe, hoạt động... của hai người). Trong thực tế, để phân mẫu được chính xác số khách thể ở từng MĐXD, chúng tôi đã phân chia cụ thể như sau:

1) Các khách thể có xung đột ở mức độ 1: Phải có điểm trung bình của 8 items ở mức 1 $\geq 1,5$ điểm (còn điểm trung bình của 9 items ở mức độ 2 và 9 items ở mức độ 3 đều phải $< 1,5$).

2) Các khách thể có xung đột ở mức độ 2: Phải có điểm trung bình ở mức độ 1 $\geq 1,5$ điểm và điểm trung bình ở mức độ 2 cũng phải $\geq 1,5$ điểm (còn điểm trung bình của 9 items ở mức độ 3 phải $< 1,5$ điểm).

3) Các khách thể có xung đột ở mức độ 3: Phải có điểm trung bình ở cả 3 mức độ $\geq 1,5$ điểm.

Sự phân chia các MĐXD như trên hoàn toàn phù hợp với quan điểm của các nhà khoa học và thực tế. Bởi lẽ, những xung đột ở mức độ cao nhất bao giờ cũng là kết quả của sự tích tụ, dồn nén những xung đột ở mức độ thấp hơn.

Kết quả khảo sát thu được như sau:

- Xung đột tâm lý ở mức độ 1: Có 205/532 sinh viên (chiếm 38,5%).
- Xung đột tâm lý ở mức độ 2: Có 179/532 sinh viên (chiếm 33,7%).

- Xung đột tâm lý ở mức độ 3: Có 148/ 532 sinh viên (chiếm 27,8%).

2. Các yếu tố ảnh hưởng đến xung đột tâm lý trong tình yêu lứa đôi của sinh viên

a. Các yếu tố chủ quan

Điểm trung bình (ĐTB) của từng yếu tố chủ quan được so sánh giữa ba nhóm khách thể có các MĐXD tâm lý khác nhau. Kết quả thu được như sau:

Bảng 1: So sánh điểm trung bình của các yếu tố chủ quan gây ra xung đột ở ba nhóm khách thể có các MĐXD khác nhau

Các yếu tố	ĐTB chung và SD	ĐTB của MĐXD 1 và SD	ĐTB của MĐXD 2 và SD	ĐTB của MĐXD 3 và SD	P và hiệu TB điểm số của MĐXD 1 và MĐXD 2	P và hiệu TB điểm số của MĐXD 1 và MĐXD 3	P và hiệu TB điểm số của MĐXD 2 và MĐXD 3
1. Lòng chung thủy	1,77 0,551	1,46 0,353	1,87 0,479	2,11 0,623	0,000 -0,416)	0,000 -0,654	0,000 -0,238
2. Yếu tố tình dục	1,66 0,566	1,39 0,385	1,71 0,519	2,00 0,640	0,000 -0,326	0,000 -0,614	0,000 -0,288
3. Sự ghen tuông	1,64 0,556	1,37 0,430	1,67 0,477	1,98 0,614	0,000 -0,295	0,000 -0,601	0,000 -0,305
4. Quan hệ giữa tình yêu và hôn nhân	1,34 0,444	1,14 0,247	1,39 0,390	1,57 0,581	0,000 -0,252	0,000 -0,429	0,000 -0,177
5. Khác biệt về nhu cầu	1,74 0,458	1,45 0,243	1,87 0,425	1,99 0,513	0,000 -0,413	0,000 -0,537	0,006 -0,123
6. Khác biệt về tính cách	1,56 0,418	1,33 0,241	1,63 0,382	1,80 0,490	0,000 -0,307	0,000 0,470	0,000 -0,162
7. Khác biệt về khí chất	1,62 0,434	1,44 0,315	1,63 0,354	1,86 0,542	0,000 -0,187	0,000 -0,421	0,000 -0,233
8. Khác biệt về năng lực	1,50 0,444	1,26 0,285	1,56 0,401	1,76 0,503	0,000 -0,307	0,000 -0,501	0,000 -0,193
9. Khác biệt về hành vi	1,59 0,415	1,38 0,357	1,64 0,336	1,82 0,444	0,000 -0,257	0,000 -0,433	0,000 -0,176

Nhìn vào bảng 1, chúng ta có thể rút ra một số nhận xét sau:

- Hiệu trung bình điểm số của từng yếu tố giữa các nhóm khách thể ở 3 MĐXD là khá lớn và sự khác biệt này đều có ý nghĩa về mặt thống kê ($P < 0,05$).

- Ở nhóm khách thể có MĐXD thấp nhất (MĐXD 1), điểm trung bình của cả 9 yếu tố đều $< 1,5$. Điều này chứng tỏ, những khách thể của nhóm này chỉ có xung đột ở một số biểu hiện nào đó trong từng yếu tố và thường chỉ ở tần suất “Nói chung là không thường xuyên” mà thôi.

- Ở nhóm khách thể có MĐXD 2, điểm trung bình của 8 yếu tố $> 1,5$ (chỉ có 1 yếu tố “xung đột do có quan điểm khác nhau về mối quan hệ giữa tình yêu và hôn

nhân” có điểm trung bình $< 1,5$). Như vậy, phần lớn những khách thể của nhóm này đã có xung đột trên 50% số items và có cả tần suất ở mức độ khá cao.

- Ở nhóm khách thể có MĐXD 3, điểm trung bình của các yếu tố đều $> 1,5$. Trong đó, điểm trung bình của yếu tố “lòng chung thủy” và “yếu tố tình dục” $> 2,0$. Điểm trung bình của yếu tố “xung đột do ghen tuông” và “xung đột do sự khác biệt về nhu cầu” $\approx 2,0$. Đặc biệt, khi xem xét điểm trung bình và độ lệch chuẩn của từng item trong yếu tố này, chúng tôi nhận thấy có những biểu hiện có điểm trung bình khá cao. Ví dụ, ở “yếu tố tình dục”, điểm trung bình của item “xung đột do không thống nhất được mức độ gần gũi về mặt cơ thể trong khi yêu” là 2,56 (độ lệch chuẩn: 0,979), của item “xung đột do 1 trong 2 người muốn đi quá xa giới hạn tình yêu cho phép” là 2,51 (độ lệch chuẩn 1,002). Hay ở yếu tố “lòng chung thủy”, item “xung đột do 1 trong 2 người có biểu hiện thân mật quá mức với người thứ ba khác giới” có điểm trung bình là 2,35 (độ lệch chuẩn: 0,790). Hoặc ở yếu tố “xung đột do có sự khác biệt về nhu cầu”, thì những items biểu hiện nhu cầu được quan tâm, chăm sóc lẫn nhau như: “bất hoà do hai người không quan tâm đến nhau trong khi giao tiếp, hội họp cùng bạn bè, người thân” và “xung đột do hai người thiếu quan tâm, chăm sóc đến đời sống tinh thần của nhau” có điểm trung bình lần lượt là: 2,32 (độ lệch chuẩn: 0,810) và 2,49 (độ lệch chuẩn: 0,920) v.v... Qua đây, chúng ta thấy ở 4 yếu tố này, đa số các khách thể có xung đột ở mức độ 3 đều có xung đột trên 50% số items và thường có tần suất ở mức độ cao.

b. Các yếu tố khách quan

Chúng tôi cũng sử dụng phép so sánh để tìm sự khác biệt về điểm trung bình của từng yếu tố khách quan có ảnh hưởng đến xung đột tâm lý giữa ba nhóm khách thể có các MĐXD khác nhau. Kết quả thu được như sau: (xem bảng 2, trang bên)

Qua bảng 2, chúng ta thấy:

- Hiệu trung bình điểm số của từng yếu tố khách quan giữa các nhóm khách thể ở 3 MĐXD là khá lớn và những khác biệt này cũng đều có ý nghĩa về mặt thống kê ($P < 0,05$).

- Ở nhóm khách thể có MĐXD thấp nhất (MĐXD 1), điểm trung bình của yếu tố “xung đột do có “người thứ ba” xuất hiện” $> 1,5$ (SD: 0,502) chứng tỏ phần lớn những sinh viên này đã có xung đột trên 50% số item và có cả tần suất ở mức độ khá cao. Hai yếu tố còn lại, điểm trung bình $< 1,5$ chứng tỏ những khách thể của nhóm này chỉ có xung đột ở một số biểu hiện nào đó và thường chỉ ở tần xuất “Nói chung là không thường xuyên”.

- Ở nhóm khách thể có xung đột mức độ 2, điểm trung bình của 3 yếu tố đều $> 1,5$. Trong đó, điểm trung bình của yếu tố “xung đột do có “người thứ ba” xuất hiện” $\approx 2,0$. Như vậy, đa số khách thể của nhóm này đã có xung đột trên 50% số items (biểu hiện) và có cả tần suất ở mức độ khá cao.

- Ở nhóm khách thể có xung đột mức độ 3 (mức độ cao nhất), điểm trung bình của 3 yếu tố xếp theo thứ tự tăng dần là: 1,676 (SD: 0,592) (bạn bè, mọi người dèm pha); 1,835 (SD: 0,687) (gia đình, họ hàng ngăn cản) và 2,285 (SD: 0,772) (“Người

thứ ba” xuất hiện). Yếu tố “Xung đột do có “người thứ ba” xuất hiện” là yếu tố có điểm trung bình cao nhất trong tất cả các yếu tố chủ quan lẫn khách quan. Rõ ràng, đây là một yếu tố có sự chi phối cao nhất đến xung đột tâm lý của sinh viên ở nhóm khách thể này.

Bảng 2: So sánh điểm trung bình của các yếu tố khách quan gây ra xung đột ở 3 nhóm khách thể có các MĐXD khác nhau

Các yếu tố	ĐTB chung và SD	ĐTB của MĐ 1 và SD	ĐTB của MĐ 2 và SD	ĐTB của MĐ 3 và SD	P và hiệu TB điểm số của MĐ 1 và MĐ 2	P và hiệu TB điểm số của MĐ 1 và MĐ 3	P và hiệu TB điểm số của MĐ 2 và MĐ 3
1. Gia đình ngăn cản tình yêu của hai người	1,57 0,614	1,35 0,453	1,62 0,623	1,84 0,687	0,000 -0,273	0,000 -0,490	0,001 -0,217
2. Bạn bè, những người xung quanh dèm pha tình yêu của hai người.	1,45 0,508	1,23 0,313	1,51 0,519	1,68 0,593	0,000 -0,282	0,000 -0,449	0,002 -0,167
3. Có “người thứ ba” xuất hiện	1,92 0,695	1,60 0,502	1,98 0,659	2,29 0,772	0,000 -0,384	0,000 -0,685	0,000 -0,301

IV. Kết luận

1. Xung đột tâm lý trong tình yêu lứa đôi của sinh viên hiện nay do nhiều yếu tố chủ quan và khách quan chi phối. Ở mỗi nhóm khách thể có MĐXD tâm lý khác nhau thì sự chi phối của các yếu tố đó cũng không giống nhau. Chúng ta cần quan tâm nhiều hơn đến nhóm khách thể có MĐXD 2 và 3.

2. Vai trò của từng yếu tố chủ quan, khách quan đối với xung đột tâm lý trong tình yêu lứa đôi của sinh viên cũng hoàn toàn khác nhau. Trong đó, chúng ta cần đặc biệt quan tâm đến yếu tố “xung đột do có “người thứ ba” xuất hiện”, yếu tố “lòng chung thủy”, “yếu tố tình dục”, “yếu tố ghen tuông” và “yếu tố do có sự khác biệt về nhu cầu”.

3. Khi nghiên cứu, tìm kiếm các cách thức điều chỉnh, giải quyết xung đột tâm lý trong tình yêu lứa đôi cho sinh viên, chúng ta cần quan tâm đến tất cả các yếu tố chủ quan lẫn khách quan. Tuy nhiên, việc chúng ta phải đặc biệt lưu tâm đến những khác biệt nêu trên là hết sức cần thiết. Bởi lẽ, mỗi đôi lứa cụ thể sẽ thuộc vào một nhóm khách thể có MĐXD nhất định. Hơn nữa, các yếu tố, các nguyên nhân chi phối xung đột ở các đôi lứa khác nhau cũng hoàn toàn không giống nhau kể cả về nội dung cũng như tần suất thể hiện. Chính vì vậy, hiệu quả của quá trình tác động, can thiệp nhằm điều chỉnh, giải quyết xung đột hoàn toàn phụ thuộc vào nội dung và hình thức tác động có phù hợp với từng đôi lứa cụ thể hay không.

Tài liệu tham khảo

1. Trần Hoà Bình. *Rung cảm đầu đời*. NXB Thanh niên, Hà Nội, 2002.
2. Báo *Tiền phong chủ nhật*. Các số của năm 2002, 2003, 2004, 2005, chuyên mục: Một trăm câu hỏi thường ngày.
3. Jacques Gauthier. *Những thử thách của cuộc sống lứa đôi*. NXB Phụ nữ, Hà Nội, 2000.
4. J. Gray. *Bí quyết hoà hợp trong tình yêu*. NXB Phụ nữ, 1997.
5. Phạm Minh Hạc (chủ biên). *Tâm lý học*. Tập II, NXB Giáo dục, Hà Nội, 1998.